

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Đ, ngày 22 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A; địa chỉ: số 442, N, phường 5, quận 3, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trường S; chức vụ: Cán bộ; địa chỉ: Ô số 01 + 02, lô BT - 01, khu đô thị H phường B, thành phố H, tỉnh Q.

**2. Bị đơn:**

- Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1981; nơi cư trú: khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Q.

- Chị Phan Quỳnh L, sinh năm 1982; nơi cư trú: khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Q.

**3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1951; nơi cư trú: khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Q.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1953; nơi cư trú: khu M, phường H, thành phố Đ, tỉnh Q.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Về số tiền nợ: tính đến ngày 14/01/2025, anh Nguyễn Trung D và chị Phan Quỳnh L còn nợ Ngân hàng A tổng số tiền là 442.999.457đ (bốn trăm bốn mươi hai triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc là 242.852.000đ (hai trăm bốn mươi hai triệu tám trăm năm mươi hai nghìn đồng); nợ lãi trong hạn là 66.846.928đ (sáu mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi tám đồng); nợ lãi quá hạn là 110.157.647đ (một trăm mười triệu một trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng); phạt chậm trả là 23.120.882đ (hai mươi ba triệu một trăm hai mươi nghìn tám trăm tám mươi hai đồng).

2/ Về nghĩa vụ trả nợ:

Chậm nhất đến ngày 30/5/2025, anh Nguyễn Trung D và chị Phan Quỳnh L phải trả toàn bộ số nợ tính đến ngày 14/01/2025 là 442.999.457đ (bốn trăm bốn mươi hai triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc là 242.852.000đ (hai trăm bốn mươi hai triệu tám trăm năm mươi hai nghìn đồng); nợ lãi trong hạn là 66.846.928đ (sáu mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi tám đồng); nợ lãi quá hạn là 110.157.647đ (một trăm mười triệu một trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng); phạt chậm trả là 23.120.882đ (hai mươi ba triệu một trăm hai mươi nghìn tám trăm tám mươi hai đồng) cho Ngân hàng A.

Kể từ ngày 15/01/2025 cho đến khi trả hết nợ, anh D, chị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả cho Ngân hàng A theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số MCA.CN.137/170118 ngày 22/01/2018 và Khế ước nhận nợ số 01/STK254705009 ngày 22/01/2018.

3/ Về xử lý tài sản đảm bảo.

Trường hợp anh Nguyễn Trung D và chị Phan Quỳnh L vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số MCA.CN.137/170118 ngày 22/01/2018, số công chứng 57, chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 19/01/2018 tại Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Đ (nay là thành phố Đ), tỉnh Q và Cam kết thế chấp ngày 19/01/2018 đối với tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 415, tờ bản đồ số 11, địa chỉ tại khu M, phường H, thị xã Đ (thành phố Đ), tỉnh Q, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 154499, sổ cấp GCN CH03623 do UBND thị xã Đ (nay là thành phố Đ) cấp ngày 22/12/2017 mang tên anh Nguyễn Trung D, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L tự nguyện tháo dỡ phần diện tích nhà cấp bốn đang ở là 47,7 m<sup>2</sup> và 01 nhà cấp bốn có diện tích 19,7 m<sup>2</sup> đã xây lên sang phần đất anh Dũng được cấp (có sơ đồ kèm theo) để đảm bảo thi hành án.

4/ Về án phí: Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Quỳnh L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.859.989đ (mười triệu tám trăm năm mươi chín nghìn chín trăm tám mươi chín đồng).

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 10.467.000đ (mười triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003689 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Q.

5/ Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Quỳnh L chịu toàn bộ chi phí tố tụng mà Ngân hàng A đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 10.000.000đ (mười triệu đồng), đã chi phí hết. Do đó, anh D và chị L phải trả cho Ngân hàng A số tiền chi phí tố tụng là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng A cho đến khi thi hành xong đối với số tiền chi phí tố tụng nêu trên, anh D và chị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền cho chi phí tố tụng còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP Đ;
- TAND tỉnh Q;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Đ;
- Lưu;

**THẨM PHÁN**

**Phan Tuấn Anh**